TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 162/2018/QĐST- HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 224/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Nhựt T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 6, ấp TS, xã TA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Ngọc TR, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6, ấp PM, xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nhựt T, sinh năm 1984; trú tại tổ 6, ấp TS, xã TA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước và chị Trần Thị Ngọc TR, sinh năm 1985; trú tại tổ 6, ấp PM, xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 10/01/2011 của Ủy ban nhân dân xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Nhựt T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 6, ấp TS, xã TA, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Ngọc TR, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6, ấp PM, xã TL, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Nhựt T và chị Trần Thị Ngọc TR thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Trần Nhựt Gia B, sinh ngày 11/6/2012 và Trần Nhựt Thiên A, sinh ngày 15/02/2016 cho chị Trần Thị Ngọc TR trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và anh Trần Nhựt T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/tháng/con.

Anh T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, anh T và chị TR có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Nhựt T và chị Trần Thị Ngọc TR thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Nhựt T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0004709 ngày 15 tháng 5 năm 2018.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã TL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.